TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/DS-ST
Ngày: 11-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu

2. Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 về *"Tranh chấp hợp đồng mua bán"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Trần Phương N sinh năm 2000; trú tại: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Trà Vinh

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đoàn Thị Tú H sinh năm 1995; trú tại: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:*

1/. Ông Trần Văn Tr sinh năm 1962; trú tại: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt

2/. Bà Cao Thị B sinh năm 1969; trú tại: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/7/2024 nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N trình bày:

Năm 2018 giữa ông Nguyễn Trần Phương N với ông Trần Văn Tr và Cao Thị B có ký hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc nuôi trồng thuỷ sản. Theo hợp đồng thì hộ kinh doanh Tân Quang M cung cấp thức ăn và thuốc nuôi trồng thuỷ sản cho ông Tr và bà B, thời điểm giao hàng bắt đầu từ tháng 5/2018, khi thu tôm mỗi vụ thì ông Tr và bà B phải thanh toán đầy đủ công nợ theo từng vụ. Tuy nhiên sau khi thu hoạch tôm thì ông Tr và bà B không thực hiện theo đúng thoả thuận của hợp đồng, hộ kinh doanh Tân Quang M cũng tạo điều kiện cho ông Tr và bà B tiếp tục nhận hàng mới nhưng vẫn không tất toán nợ cũ và nợ mới. Đến ngày 17/4/2023 giữ hộ kinh doanh Tân Quang M với ông Tr và bà B đối chiếu công nợ lần cuối thể hiện: hiện ông Tr và bà B còn nợ số tiền 76.364.000 đồng.

Nay yêu cầu ông Tr và và B trả cho ông N số tiền 76.364.000 đồng và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ 10%/năm tính từ ngày các bên tạm ngưng giao dịch 01/11/2022 đến ngày 01/7/2024 là 12 tháng là 12.680.000 đồng.

Tại phiên toà bị đơn ông Trần Văn Tr và bà Cao Thị B trình bày:

Năm 2018 giữa ông bà với ông Nguyễn Trần Phương N có ký hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc nuôi trồng thuỷ sản. Theo hợp đồng thì hộ kinh doanh Tân Quang M cung cấp thức ăn và thuốc nuôi trồng thuỷ sản cho ông bà thời điểm giao hàng bắt đầu từ tháng 5/2018, khi thu tôm mỗi vụ thì ông bà sẽ thanh toán đầy đủ công nợ theo từng vụ. Tuy nhiên do nuôi tôm thua lỗ nên không có tiền thanh toán theo hợp đồng. Đến ngày 01/11/2022 các bên chấm dứt hợp đồng nhưng đến nay chưa trả được nợ cho ông Nam. Nay ông bà đồng ý trả tiền vốn cho ông Nam số tiền vốn 76.364.000 đồng. Riêng tiền lãi 12.680.000 đồng ông bà xin không trả do nuôi tôm bị thua lỗ.

Tòa án không có tiến hành thu thập, tài liệu chứng cứ nên vụ án không thuộc trường hợp phải có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn ông Nam khởi kiện yêu cầu ông Tr và bà B trả tiền nợ mua thức ăn và thuốc nuôi trồng thuỷ sản; bị đơn ông Trí và bà Bích có địa chỉ cư trú khóm M, phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là bà Đoàn Thị Tú H có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về tiền nợ: Theo chứng cứ nguyên đơn ông N cung cấp là hợp đồng mua bán; bản đối chiếu công nợ thể hiện: ông N có bán thức ăn nuôi tôm và thuốc nuôi trồng thuỷ sản cho Tr và bà B từ tháng 5/2018. Đến ngày 01/11/2022 thì giữa các bên tạm ngưng giao dịch mua bán. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ngày 12/10/2022 và ngày 17/4/2023 giữa ông N với ông Tr và bà B có đối chiếu công nợ thể hiện ông Tr và bà B còn nợ số tiền 76.364.000 đồng. Tại phiên toà ông Tr và ba B thừa nhận còn nợ ông N tiền vốn 76.364.000 đồng và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ là 12.680.000 đồng, đây là chứng cứ không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.2]] Về tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng mua bán, Hội đồng xét xử xét thấy: giữa ông N với ông Tr và bà B tạm ngưng giao dịch mua bán ngày 01/11/2022 nhưng đến nay ông Tr và bà B chưa thanh toán số tiền 76.364.000 đồng cho ông Nam. Tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *"Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả".* Do đó ông N yêu cầu về tiền lãi 12.680.000 đồng là đúng quy định pháp luật. Việc ông Tr và bà B thừa nhận còn nợ tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ số tiền 12.680.000 đồng nhưng xin không trả là không có căn cứ.

[4] Từ cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Tr và bà B liên đới trả cho ông Nam số tiền vốn76.364.000 đồng và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ là 12.680.000 đồng.

[5] Về án phí: nguyên đơn ông N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.226.100 đồng theo lai thu số 0012752 ngày 15/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải. Bị đơn ông Tr là người trên 60 tuổi nhưng không có đơn xin miễn án phí, do đó ông Tr và bà B liên đới phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.452.200 đồng (89.044.000 đồng x 5 %).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 430, 433, 440, 470 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N.

- Buộc ông Trần Văn Tr và bà Cao Thị B liên đới trả cho ông Nguyễn Trần Phương N số tiền 76.364.000 đồng và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ 12.680.000 đồng, tổng cộng 89.044.000 đồng.

Kể từ ngày bản án sơ thẩm được xét xử cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn Tr và bà Cao Thị B liên đới phải chịu 4.452.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Trần Phương N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Trần Phương N tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.226.100 đồng theo lai thu số 0012752 ngày 15/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Truyền